

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 13/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường phối hợp triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 13/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường phối hợp triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 07/CT-TTg), UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Quán triệt nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phối hợp triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ các nội dung, biện pháp công tác, đẩy nhanh tiến độ thu thập, cập nhập, chuyển đổi dữ liệu dân cư trên địa bàn tỉnh, góp phần sớm hoàn thiện việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Nhằm cung cấp chính xác, kịp thời thông tin cơ bản về dân cư phục vụ công tác quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và đáp ứng yêu cầu chính đáng của công dân.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các sở ngành có liên quan trong việc thu thập, quản lý, lưu trữ và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Yêu cầu:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể xác định rõ trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo yêu cầu về tiến độ và chất lượng đề ra.

- Kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các đơn vị có liên quan đối với việc triển

khai thực hiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đặc biệt là việc thu thập, nhập và chuyển đổi dữ liệu dân cư trên toàn tỉnh một cách chính xác, đầy đủ.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các quy định của Luật Căn cước công dân năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nội dung cơ bản của Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị và đến từng hộ gia đình, từng người dân. Trong đó, tập trung tuyên truyền phổ biến mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp, cập nhật và khai thác các thông tin về dân cư.

2. Thành lập Ban chỉ đạo triển khai Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020 của tỉnh theo Quyết định 896/QĐ-TTg ngày 08/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt Ban Chỉ đạo 896); tổ chức Hội nghị quán triệt Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Bộ Công an về việc tăng cường phối hợp triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong toàn tỉnh.

3. Tổ chức tập huấn, triển khai việc thu thập thông tin dân cư phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong toàn tỉnh.

4. Triển khai hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan trong toàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo Đề án 896 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo 896 Trung Ương.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến từng hộ gia đình, từng người dân về vị trí, vai trò của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp, cập nhật và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Khẩn trương hoàn thành thu thập thông tin về dân cư; chuẩn hóa dữ liệu sẵn có để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin cơ bản của công dân theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Căn cước công dân năm 2014 và Điều 4, Điều 5 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Căn cước công dân.

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính, Cảnh sát khu vực, Công an xã, phường tăng cường công tác quản lý hộ khẩu, nhân khẩu; kịp thời bổ sung, cập nhập hồ sơ, sổ sách, các thông tin có liên quan đến dân cư trên địa bàn đảm bảo khả năng vận hành khi hệ thống được đưa vào sử dụng.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trách nhiệm được phân công trong việc tổ chức thu thập thông tin dân cư, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đề xuất lộ trình kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; kịp thời kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong toàn tỉnh.

- Ra soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản do địa phương ban hành trong công tác quản lý dân cư phục vụ việc ứng dụng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thống nhất, hiệu quả, đặc biệt trong giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác quản lý dân cư để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp làm công tác xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Sở Tư pháp

- Chỉ đạo cơ quan đăng ký, quản lý Hộ tịch phối hợp với cơ quan Công an thu thập, kiểm tra, đối chiếu, so sánh thông tin cơ bản của công dân được thu thập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và giải quyết những tồn tại, sai sót trong giấy tờ công dân giữa Dữ liệu Hộ tịch, Dữ liệu Cư trú và Dữ liệu Căn cước công dân đảm bảo sự tập trung, thống nhất trong thu thập thông tin dân cư.

- Tổ chức triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu về hộ tịch điện tử; phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh trong việc tổ chức thực hiện cấp Số định danh cá nhân cho trẻ em đăng ký khai sinh khi đủ điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật, đảm bảo Số định danh cá nhân được cấp theo quy trình, khoa học và đúng quy định.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức thu thập thông tin cơ bản của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, hạ sĩ quan, binh sỹ phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt nam do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh quản lý.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí tăng cường thời lượng truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thu thập thông tin về dân cư, xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, sẵn sàng kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phù hợp khung kiến trúc của Chính phủ điện tử Việt Nam, tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước để thực hiện triển khai, thu thập thông tin dân cư phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và duy trì hoạt động của hệ thống trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc chi và quyết toán kinh phí theo quy định.

6. Các Sở, ban, ngành

- Rà soát các thủ tục hành chính đặc thù của đơn vị có yêu cầu các thông tin công dân, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở có thể khai thác thông tin công dân trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Dự trù kinh phí và các điều kiện hạ tầng kỹ thuật để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm khai thác, sử dụng thông tin để giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

- Phối hợp với cơ quan Công an và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc xác minh thông tin của cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm tính chính xác của thông tin.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Thành lập Ban Chỉ đạo Đề án 896 tại địa phương theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo 896, trong đó Trưởng ban chỉ đạo là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố làm Phó Trưởng Ban Thường trực phối hợp cùng lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện và lãnh đạo các Phòng, ban có liên quan. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động kiêm nhiệm và sử dụng bộ máy của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong các cơ quan, đơn vị, đến từng hộ gia đình, người dân.

- Chỉ đạo Công an huyện chủ trì phối hợp với các Phòng, ban có liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thu thập, kiểm tra, đối chiếu, so sánh thông

tin cơ bản của công dân được thu thập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Xác định nhiệm vụ thu thập thông tin dân cư, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Chỉ đạo rà soát, đề xuất chỉnh sửa các văn bản do địa phương ban hành trong công tác quản lý dân cư phục vụ việc ứng dụng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thống nhất, hiệu quả, đặc biệt trong giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai; khó khăn vướng mắc và nguyên nhân, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại địa phương, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ 6 tháng, 01 năm tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh để tổng hợp chung).

Giao Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh, định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Công an;
 - TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - UBND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - CVP, PCVP UBND tỉnh;
 - Bộ CHQS tỉnh; Bộ CHBĐBP tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành;
 - UBND các huyện, thị, thành phố;
 - Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
 - Công báo tỉnh
 - Lưu: VT, NC (ĐH.62b).
- (báo cáo)



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị